

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 31-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Bà Hoàng Thị Giang

- Thư ký phiên toà: Bà Vy Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Lương Minh Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST - HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lưu Văn N, sinh ngày 19 tháng 11 năm 1997 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B2, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị D; vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1997; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, từ ngày 31/01/2021 cho đến nay; có mặt.

2. Lành Văn M, sinh ngày 14 tháng 9 năm 2000 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B1, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lành Văn Đ và bà Vi Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, từ ngày 31/01/2021 cho đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Vương Văn H, sinh năm 1997; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/01/2021, Lành Văn M đang ở nhà thì Vương Văn H gọi điện đến rủ đi chơi, Lành Văn M đồng ý và bảo Vương Văn H đến đón. Sau đó, Vương Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS): 12L1 - 138.23 của Vương Văn H đến đón Lành Văn M đi chơi, khi Vương Văn H và Lành Văn M đi đến khu vực thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì có Lưu Văn N gọi điện thoại cho Lành Văn M nhờ Lành Văn M đi tìm mua ma túy Heroine giúp Lưu Văn N; Lành Văn M đồng ý và hẹn gặp Lưu Văn N ở cầu P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 10 phút sau, Lưu Văn N điều khiển xe mô tô BKS: 12P5 - 9701 (do Lưu Văn N mượn của Lưu Văn B) đi đến chỗ hẹn gặp Lành Văn M. Khi gặp Lành Văn M, Lưu Văn N đưa cho Lành Văn M số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để nhờ Lành Văn M đi mua ma túy, Lành Văn M nhận tiền rồi một mình điều khiển xe mô tô BKS: 12L1 - 138.23 đi đến khu vực đầu thôn P, xã K, huyện L gặp một người đàn ông (không biết tên, tuổi, địa chỉ). Tại đây Lành Văn M đặt vấn đề mua ma túy với người đàn ông này, người đàn ông đồng ý và bán cho Lành Văn M 03 (ba) gói ma túy Heroine với giá 500.000^d (năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, Lành Văn M quay lại chỗ Vương Văn H và Lưu Văn N đón Vương Văn H rồi cùng nhau về hướng khu vực ngã ba đường rẽ vào thôn P, xã K, huyện L thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình kiểm tra. Lưu Văn N điều khiển xe mô tô bỏ chạy về nhà và trả xe mô tô cho Lưu Văn B, còn Vương Văn H và Lành Văn M bị tổ công tác giữ lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái Lành Văn M đang mặc có 03 (ba) gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại thời điểm kiểm tra Lành Văn M khai nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lành Văn M, thu giữ tang vật và đưa tất cả về trụ sở Công an huyện Lộc Bình để điều tra làm rõ.

Căn cứ vào lời khai của Lành Văn M, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành bắt giữ người trong hợp khản cấp đối với Lưu Văn N.

Tại Kết luận giám định số: 92/KL-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn đã kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đựng trong 03 (ba) gói giấy, tất cả được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi chữ "*Vật chứng thu giữ của Lành Văn M*" (cũ) đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-LB, ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Lưu

Văn N, Lành Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo Lưu Văn N và Lành Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn N, Lành Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Lưu Văn N và Lành Văn M. Xử phạt bị cáo Lưu Văn N từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Xử phạt bị cáo Lành Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy đã thu giữ được còn lại sau giám định và 03 (ba) gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì thư; tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước hai điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng anh Vương Văn H nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 31/01/2021, tại khu vực Cầu P, thuộc thôn P xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Lưu Văn N đã có hành vi đưa cho Lành Văn M số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để nhờ Lành Văn M đi mua ma túy Heroine giúp Lưu Văn N về để sử dụng. Lành Văn M đồng ý, nhận tiền và sau đó Lành Văn M một mình điều khiển xe mô tô BKS: 12L1 - 183.23 đi đến khu vực đầu thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mua 03 (ba) gói ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì) với giá 500.000 đồng của một

người đàn ông mà Lành Văn M không quen biết. Đối với Lành Văn M tuy không góp tiền mua ma túy với Lưu Văn N nhưng Lành Văn M là người được Lưu Văn N đưa tiền cho Lành Văn M, nhờ Lành Văn M đi mua ma túy hộ, Lành Văn M đã đồng ý và trực tiếp đi mua ma túy cho Lưu Văn N với mục đích là được Lưu Văn N cho ma túy để sử dụng. Vì vậy Lành Văn M phải chịu trách nhiệm hình sự là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực cho Lưu Văn N. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo Lưu Văn N và Lành Văn M là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Lưu Văn N và Lành Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Nhà nước nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Các bị cáo đã trưởng thành, có đủ năng lực hành vi và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên các bị cáo cố ý phạm tội để thoả mãn nhu cầu của bản thân. Hành vi của các bị cáo gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an trong khu vực. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để giáo dục các bị cáo và đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do các bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó. Bị cáo Lưu Văn N là người có vai trò chính trong thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người khởi xướng, đưa tiền cho bị cáo Lành Văn M đi mua ma túy về để thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo Lành Văn M là người cầm tiền trực tiếp đi mua ma túy giúp cho bị cáo Lưu Văn N.

[6] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của các bị cáo: Các bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy do tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo là người sử dụng ma túy, không có thu nhập, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng

nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo (biên bản xác minh ngày 29/3/2021).

[8] Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,092 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) và 03 (ba) gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì thư ghi "*Vật chứng thu giữ của Lành Văn M*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới vì là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng; tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, loại bàn phím; số IMEI: 352055/02/050468/2, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 (một) sim Viettel và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu tím - đen, loại bàn phím; số IMEI: 353298/05/888117/1, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 (một) sim Viettel đã thu giữ của các bị cáo vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lành Văn M tại khu vực đầu thôn P, xã K, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, theo lời khai Lành Văn M thì Lành Văn M không biết danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ được đối tượng.

[10] Đối với Vương Văn H là người đi cùng với Lành Văn M, tuy nhiên Hải không biết Lành Văn M và Lưu Văn N trao đổi việc đi mua ma túy về sử dụng và cũng không biết việc Lành Văn M mượn xe mô tô BKS: 12L1 - 183.23 của mình quản lý dùng làm phương tiện đi mua ma túy. Do vậy Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Vương Văn H là đúng theo quy định của luật.

[11] Đối với Lưu Văn B là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS: 12P5 - 9701 do Báo không biết việc Lưu Văn N mượn xe của Báo để làm phương tiện đi lại trong việc nhờ Lành Văn M đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Lưu Văn B là có cơ sở.

[12] Các bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[14] Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn N và Lành Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lưu Văn N 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Lành Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/01/2021

3. Xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 0,092 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) và 03 (ba) gói giấy (cũ) đựng trong 01 (một) gói giấy trong 01 (một) phong bì thư ghi "*Vật chứng thu giữ của Lành Văn M*" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới

3.2. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu đen, loại bàn phím; số IMEI: 352055/02/050468/2, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 (một) sim Viettel.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1280, màu tím - đen, loại bàn phím; số IMEI: 353298/05/888117/1, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, bên trong có 01 (một) sim Viettel.

(*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12-5-2021*).

4. Án phí: Các bị cáo Lưu Văn N, Lành Văn M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Tuyết Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Mai

